

Số:

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 01 năm 2023

V/v đề xuất phương án phân bổ
vốn sự nghiệp năm 2023 thực
hiện Chương trình MTQG phát
triển kinh tế - xã hội vùng đồng
bào dân tộc thiểu số và miền núi

Kính gửi: Sở Tài chính.

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 4918/STC-NS ngày 15/12/2022 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023; Ban Dân tộc tỉnh xây dựng phương án phân bổ vốn sự nghiệp năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền như sau:

1. Căn cứ đề xuất phương án phân bổ vốn sự nghiệp

- Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 – 2025.

- Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc Phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025.

- Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Phương án phân bổ vốn năm 2023 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 của Ủy ban Dân tộc tại Công văn số 1538/UBND-CTMTQG ngày 20/9/2022.

- Công văn số 1076/BDT-CSĐT ngày 19/12/2022 của Ban Dân tộc tỉnh về việc cho ý kiến đối với phương án phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2023.

- Các văn bản tham gia góp ý, đề xuất của các Sở, ban ngành, Hội đoàn thể tỉnh và UBND các huyện được Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp tại phụ lục kèm theo.

2. Nguyên tắc phân bổ vốn

Tuân thủ quy định tại Quyết định số 1056/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Đối với ngân sách tỉnh được xác định như sau: (1) Mức vốn đối ứng của ngân sách tỉnh bằng 15% tổng ngân sách trung ương được UBND tỉnh phân bổ cho các sở, ban ngành, hội đoàn thể tỉnh và bằng 10% tổng ngân sách trung ương được UBND tỉnh phân bổ cho các huyện thực hiện Chương trình.

3. Đề xuất phân bổ vốn sự nghiệp năm 2023

Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp của Chương trình giai năm 2023 là 404.056 triệu đồng, trong đó: ngân sách Trung ương là 359.565 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 44.491 triệu đồng. Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo.

Chi tiết đối với các dự án như sau:

a) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt:

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 29.943 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 27.220 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 2.723 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.1 kèm theo.

b) Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết:

Năm 2023, Trung ương không giao vốn thực hiện dự án này cho tỉnh.

c) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 225.016 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 197.676 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 37.340 triệu đồng. Phương

án phân bổ chi tiết cho các Sở, ban ngành tỉnh, các huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.2 kèm theo.

d) Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc:

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 17.238 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 15.672 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 1.566 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.3 kèm theo.

đ) Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 58.914 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 53.151 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 5.763 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho các Sở, ban ngành tỉnh, các huyện và phương pháp tính tại các phụ lục số: 1.4; 1.5, 1.6 và 1.7 kèm theo.

e) Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 4.704 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 4.196 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 508 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho các Sở, ban ngành tỉnh, các huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.8 kèm theo.

g) Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 7.233 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 6.546 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 687 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho các Sở, ban ngành tỉnh, các huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.9 kèm theo.

h) Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 17.058 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 15.369 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 1.689 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho các Sở, ban ngành tỉnh, các huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.10 kèm theo.

i) Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 32.307 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 29.341 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 2.966 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho các Sở, ban ngành tỉnh, các huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.11 kèm theo.

g) Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 11.643 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 10.394 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 1.249 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho các Sở, ban ngành tỉnh, các huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.12 kèm theo.

Ban Dân tộc tỉnh đề xuất đề Sở Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - UBND tỉnh (*để b/c*);
 - Các Sở: NNPTNT, VH TTDL, LĐ-TBXH, GD và ĐT, TTTT, Công Thương, Y tế, Tư pháp;
 - Hội Phụ nữ tỉnh;
 - Tỉnh Đoàn;
 - Hội Nông dân tỉnh;
 - Liên minh HTX tỉnh;
 - Lãnh đạo Ban;
 - Các phòng thuộc Ban;
 - Lưu: VT.
- } (*để p/h*)

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn